

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ CAREPLUS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ CAREPLUS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CAREPLUS IMPORT EXPORT TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107570316

3. Ngày thành lập: 20/09/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 110 Lê Lợi, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913 007 887

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
2.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
4.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
5.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
6.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
7.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
8.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
9.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
10.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
11.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
12.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
13.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709

14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh	4669
16.	Bán buôn tổng hợp	4690
17.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
18.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
19.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
20.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4772
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
24.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
25.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
26.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
27.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá đại lý	4610
29.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

30.	Bán buôn thực phẩm - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn đồ uống - Bán buôn đồ uống có cồn - Bán buôn đồ uống không có cồn - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Kinh doanh thực phẩm chức năng Kinh doanh thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	4632
31.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649(Chính)
33.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
36.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh	8299
38.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
39.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560

40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ THANH HẰNG	Số nhà 4, tổ 12, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	38.000	380.000.000	20,000	0011780005 23	
			Tổng số	38.000	380.000.000	20,000		
2	PHAN THANH MÃO	Số nhà 10, dãy A5, Tập thể Z176, Xã Kiêu Ky, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	114.000	1.140.000.000	60,000	012885494	
			Tổng số	114.000	1.140.000.000	60,000		
3	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	Số nhà 10, dãy A5, tập thể Z176, Xã Kiêu Ky, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	38.000	380.000.000	20,000	0361910005 12	
			Tổng số	38.000	380.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/11/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036191000512

Ngày cấp: 23/09/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 10, dãy A5, tập thể Z176, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 21 đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội